

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày: 28 - 8 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hà và ông Trần Ngọc Lung.

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

+ **Trần Thành T** - sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn L, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc P (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết M; có vợ Nguyễn Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: ông Nguyễn Xuân H - sinh năm 1949 (đã chết);

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Bà Trịnh Thị B - sinh năm 1953 (là vợ của bị hại);

2. Anh Nguyễn Xuân H1 - sinh năm 1972 (là con của bị hại);

3. Chị Nguyễn Thị H2 - sinh năm 1979 (là con của bị hại);

4. Anh Nguyễn Xuân H3 - sinh năm 1980 (là con của bị hại);

Cùng nơi cư trú: tổ dân phố CD, thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

5. Chị Nguyễn Thị Hồng H4 - sinh năm 1983 (là con của bị hại), nơi cư trú: thôn T, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của bà B, chị H2, anh H3, chị H4: anh Nguyễn Xuân H1 - sinh năm 1972, nơi cư trú: tổ dân phố CD, thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* cháu Nguyễn Thị VA - sinh ngày 21/10/2013; người đại diện hợp pháp: chị Nguyễn Thị D - sinh năm 1983 (mẹ đẻ) và anh Nguyễn Xuân H3 - sinh năm 1980 (bố đẻ); cùng nơi cư trú: tổ dân phố CD, thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của chị D, anh H3: anh Nguyễn Xuân H1 - sinh năm 1972, nơi cư trú: tổ dân phố CD, thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Đinh Thị D1 - sinh năm 1965; vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1976; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30/01/2020, Trần Thành T có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 31/7/2012, điều khiển xe mô tô BKS 90B1-26... đi một mình trên đường ĐH06 theo hướng từ UBND thị trấn Tân Thanh về xã Thanh Hương, với tốc độ khoảng 50km/h. Khi đi đến Km1+900 đường ĐH06 thuộc địa phận tổ dân phố Cẩm Du, thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm, T quan sát thấy phía trước cùng chiều có 02 xe đạp đang đi cùng chiều đường phía bên phải với xe mô tô của T, một xe đạp do ông Nguyễn Xuân H điều khiển chở phía sau là cháu Nguyễn Thị VA (cháu nội ông H) và một xe đạp do bà Đinh Thị D1 điều khiển chở phía sau là cháu Nguyễn Hoàng Nam, trong khi đó xe đạp do ông Nguyễn Xuân H điều khiển đang chuyển hướng rẽ trái sang đường với tốc độ chậm. Cùng lúc đó, T quan sát thấy phía xa có một chiếc xe mô tô đi ngược chiều hướng xã Thanh Hương về UBND thị trấn Tân Thanh. Khi xe đạp do ông Nguyễn Xuân H điều khiển sang đến gần giữa đường thì chiếc xe mô tô đi ngược chiều vượt qua vị trí xe đạp của ông H và cách xe mô tô do T điều khiển khoảng 05 - 06m. T nhận ra người điều khiển xe mô tô ngược chiều là anh Nguyễn Văn T1 người cùng thôn, nên quay mặt sang để gật đầu chào. Do không chú ý quan sát, nên khi T quay mặt lại thì xe mô tô do T điều khiển đã gần sát với xe đạp do ông H điều khiển đã sang qua phần giữa đường. Thấy vậy, T chỉ kịp đánh tay lái điều khiển xe mô tô sang phần đường bên trái để tránh, dẫn đến mặt ngoài bên phải bánh lốp trước của xe mô tô xô vào mặt ngoài bên trái thanh kim loại định vị chắn bùn sau bánh lốp trước và càng xe bên trái của xe đạp, làm xe bị đổ ra đường, ông H và cháu VA bị ngã ra đường. Hậu quả: ông Nguyễn Xuân H bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện Việt Đức và tử vong hồi 18 giờ 00 phút cùng ngày, cháu Nguyễn Thị VA bị thương nhẹ, xe đạp bị hư hỏng.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành đo nồng độ cồn của Trần Thành T, kết quả 0.000mg/l khí thở.

* *Vật chứng thu giữ:* 01 xe mô tô BKS 90B1-26..., 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 90B1-26..., 01 Giấy phép lái xe hạng A1 (đều mang tên Trần Thành T); 01 xe đạp thô sơ.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:*

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km1+900 đường ĐH06 thuộc địa phận tổ dân phố Cẩm Du, thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam có bề mặt trải bê tông phẳng và thẳng rộng 5m90, không có hệ thống biển báo hiệu giao thông.

Chọn mép đường bên trái đường ĐT 499B đi Thanh Hương làm mép đường chuẩn, các kích thước đo vào mép đường chuẩn gọi là đo vào mép đường. Lấy mép bên phải của lối rẽ đi xóm núi tổ dân phố Cẩm Du (theo hướng bên phải của đường ĐH06 đi về phía xóm núi) giao nhau với mép đường bên phải của đường ĐH06 theo hướng Thanh Hương đi đường 499B làm điểm mốc. Tại hiện trường để lại các dấu vết và phương tiện như sau: xe đạp thô sơ đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe quay vào mép đường, chệch đi xã Thanh Hương, đuôi xe quay ra giữa đường chệch đi hướng đường ĐT499B, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau đo vào mép đường lần lượt là 0m50 và 01m15; vết cày kích thước (0m70 x 4cm) để lại trên mặt đường, vết có hướng đường ĐT 499B đi Thanh Hương, điểm gần nhất đầu vết đo vào mép đường là 1m10, điểm cuối vết ngay tại đầu bê đan bên trái xe đạp thô sơ tiếp xúc với mặt đường; xe mô tô BKS 90B1-26... sau tai nạn đổ trên mặt đường, đầu xe quay hướng đi Thanh Hương, đuôi xe quay hướng đi đường ĐT 499B, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau đo vào mép đường lần lượt là 0m70 và 0m75, đo từ tâm trục bánh trước đến tâm trục bánh sau xe đạp là 1m20 theo đường thẳng; vết máu kích thước (0m25 x 0m10) để lại trên mặt đường, tâm vết máu đo vào mép đường là 1m65, đo vào tâm trục bánh sau xe đạp thô sơ là 0m50 theo đường thẳng...

** Kết quả khám nghiệm phương tiện:*

- Khám xe mô tô BKS 90B1-26...: mặt ngoài mặt vân hoa lốp bên phải của bánh lốp trước có vết trượt chùi bụi cao su trên diện (17 x 2,7)cm, vết có hướng ngược chiều quay của bánh xe khi xe tiến, điểm gần nhất đầu vết cách chân van theo đường thẳng ngược chiều kim đồng hồ là 35cm. Mặt ngoài cánh yếm bên phải có đám mảng trượt chùi bụi trên diện (35 x 8)cm, điểm gần nhất cách đầu cánh yếm 36cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 17,5cm; vết có hướng từ trước về sau; hệ thống lái, gương, phanh đèn có tác dụng.

- Khám xe đạp thô sơ: mặt ngoài bên trái thanh kim loại định vị chấn bunn sau của bánh lốp trước có vết trượt chùi bụi trên diện (17 x 0,7) cm, điểm gần nhất cách đầu ốc bên trái của trục trước 2,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 32,5cm, bề mặt vết bám dính vật chất màu đen dạng cao su, vết có hướng từ sau về trước. Mặt ngoài cangk xe trước bên trái có đám mảng trượt chùi bụi trên diện (12 x 2)cm, điểm gần nhất cách đầu ốc bên trái trục trước 5,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 38cm, vết có hướng từ sau về trước, bề mặt vết bám dính vật chất màu đen dạng cao su...; hệ thống điều khiển, phanh có tác dụng.

** Về nguyên nhân ông Nguyễn Xuân H tử vong:* Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định, xác định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Xuân H, nhưng gia đình nạn nhân từ chối việc khám nghiệm, giải phẫu tử thi. Do vậy, Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam tiến hành giám định qua hồ sơ bệnh án.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 11/20/GĐHS ngày 09/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: sưng nề đầu, hôn mê sâu, glasgow 3 điểm, thở bóp bóng nội khí quản, vỡ xương thái dương phải và xương đỉnh trái. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, xuất huyết dưới nhện, phù não.

2. Nguyên nhân tử vong: do không khám nghiệm pháp y tử thi nên không có cơ sở xác định chính xác nguyên nhân tử vong của nạn nhân. Tuy nhiên căn cứ vào hồ sơ tài liệu có thể nhận định nguyên nhân tử vong của Nguyễn Xuân H chấn thương sọ não nặng điều trị không hồi phục.”

Đối với thương tích của cháu Nguyễn Thị VA, quá trình điều tra xác định cháu VA chỉ bị xây xước nhẹ ngoài da, cháu VA và đại diện hợp pháp của cháu không có yêu cầu, đề nghị gì.

* *Về trách nhiệm dân sự:* trong quá trình điều tra, Trần Thành T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Xuân H và cháu Nguyễn Thị VA tổng số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thị VA không có yêu cầu, đề nghị gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T.

* *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS 90B1-26... cùng giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô cho Trần Thành T và trả lại xe đạp cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSTL ngày 03/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trần Thành T về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Thành T phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao - xử phạt Trần Thành T từ 21 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 đến 54 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về xử lý vật chứng: trả lại cho Trần Thành T 01 Giấy phép lái xe hạng A1.

- Bị cáo Trần Thành T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy: về mặt dân sự các bên đã giải quyết xong, không còn yêu cầu gì và những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Trần Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan, bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 10 giờ 35 phút ngày 30/01/2020, Trần Thành T có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô BKS 90B1-26... đi trên đường ĐH06 hướng về xã Thanh Hương. Khi đi đến Km1+900 thuộc địa phận tổ dân phố Cẩm Du, thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm, do không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường, dẫn đến mất ngoài bên phải bánh lốp trước xe mô tô do T điều khiển xô vào mặt ngoài bên trái thanh kim loại định vị chắn bùn sau bánh lốp trước và càng xe bên trái xe đạp do ông Nguyễn Xuân H điều khiển chở phía sau là cháu Nguyễn Thị VA đi phía trước cùng chiều đang rẽ trái sang đường, làm xe đạp bị đổ, ông H và cháu VA bị ngã ra đường. Hậu quả: ông H bị thương tích, được đưa đi cấp cứu sau đó tử vong, cháu VA bị xây sát nhẹ, xe đạp hư hỏng.

[3] Hành vi nêu trên của Trần Thành T đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả ông Nguyễn Xuân H tử vong. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Trần Thành T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ

quy định tại điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Mặt khác, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi sang đường không đảm bảo an toàn. Vì vậy, thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 90B1-26... và giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là Trần Thành T; trả lại xe đạp cho đại diện hợp pháp của bị hại là đúng pháp luật.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thành T, là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, nay sẽ trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Thành T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Xử phạt bị cáo Trần Thành T 21 (hai mươi một) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 42 (bốn mươi hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/8/2020).

Giao bị cáo Trần Thành T cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: bị cáo Trần Thành T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo Trần Thành T 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thành T.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh